

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN BÌNH TÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Bản án số: 95/2017/HSST

Ngày: 05/06/2017

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà **Lê Thị Tý**

2. Bà **Bùi Diệu Huệ**

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Anh* - Cán bộ Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Tuấn Anh* - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 06 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 86/2017/HSST ngày 05 tháng 05 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Ngọc B; sinh năm 1983 tại Long An; Hộ khẩu thường trú: không có; Chỗ ở: không cố định; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 2/12; con ông Nguyễn Ngọc Phương và bà Đoàn Thị Năm; Hoàn cảnh gia đình: chưa vợ; Tiền án: Ngày 26/09/2013, bị Tòa án nhân dân quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 4 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tiền sự: không; Nhân thân: Ngày 12/06/2009, bị Tòa án nhân dân quận 8, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Bị bắt, tạm giam từ ngày 04/02/2017; có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Nguyễn Ngọc B bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Vào khoảng 11 giờ, ngày 04/02/2017, Công an quận Bình Tân tuần tra đến trước nhà số 754/4 đường Tân Kỳ Tân Quý, phường Bình Hưng Hòa, quận Bình Tân thì thấy Nguyễn Ngọc B có biểu hiện nghi vấn nên kiểm tra, phát hiện trong tay của B đang cầm một gói nylon chứa tinh thể không màu và trong cổ áo của B có hai gói nylon chứa tinh thể không màu, B khai nhận đó là ma túy. Theo Bản Kết luận giám định số 404/KLGD-H ngày 04/04/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự thuộc Công an Thành phố Hồ Chí Minh thì tinh thể không màu có trong 3 gói nylon thu giữ của Nguyễn Ngọc B là chất ma túy thể rắn, có tổng khối lượng là 5,2525g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc B khai nhận: Do nghiện ma túy nên B đã mua ma túy của tên Tý (không rõ lai lịch) tại khu vực công viên Phú Lâm với giá 2.400.000 đồng để sử dụng.

Cáo trạng số 88/CT-VKS ngày 03 tháng 05 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh truy tố Nguyễn Ngọc B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt từ 3 năm tù đến 4 năm tù.

Đối với tên Tý, cơ quan điều tra đang truy xét, sẽ xử lý sau.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên và bị cáo;

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi của mình như nội dung cáo trạng đã nêu trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của những người làm chứng đã khai tại cơ quan điều tra và phù hợp với vật chứng bị thu giữ nên đủ chứng cứ chứng minh bị cáo đã có hành vi cất giấu 5,2525g chất ma túy thể rắn, loại Methamphetamine để sử dụng. Do đó, đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hại cho xã hội vì xâm phạm chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, góp phần làm suy kiệt nòi giống, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh trật tự chung.

Xét thấy, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm; bị cáo vừa chấp hành xong hình phạt tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, lại tiếp tục thực hiện hành vi này với khối lượng chất ma túy nhiều hơn lần phạm tội trước. Do đó, cần xử phạt bằng hình phạt nghiêm khắc mới có thể cải tạo bị cáo, đồng thời để răn đe những người khác, phòng ngừa chung cho xã hội.

Tuy nhiên, khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 tương ứng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khung hình phạt của khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có mức hình phạt cao nhất là 7 năm tù, còn khung hình phạt của khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có mức hình phạt cao nhất là 5 năm tù. Căn cứ quy định tại Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/06/2016 của Quốc Hội, Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt có lợi cho bị cáo; Ngoài ra, xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo nên mức hình phạt được giảm nhẹ theo quy định.

Ngoài hình phạt tù, xét thấy cần áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định.

Vật chứng đang thu giữ gồm:

- 3 gói nylon chứa chất ma túy thu giữ của bị cáo (đã niêm phong) nên tịch thu tiêu hủy.

- 1 điện thoại di động hiệu OPPO của bị cáo đã dùng liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Số tiền 35.000.000 đồng thu giữ trong người bị cáo. Bị cáo khai rằng đó là tiền của người bạn tên Đào (chưa rõ lai lịch) cho bị cáo mượn để chữa bệnh, do đó, Hội đồng xét xử xem xét trả lại cho bị cáo.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/06/2016 của Quốc Hội; Khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015;
- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Ngọc B** 4 (bốn) năm 6 (sáu) tháng tù; Thời hạn tù tính từ ngày 04/02/2017.
Bị cáo phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.
- Áp dụng Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự;
Tịch thu tiêu hủy 3 gói nylon chứa chất ma túy (đã niêm phong);
Tịch thu sung quỹ Nhà nước 1 điện thoại di động hiệu OPPO;
Trả lại cho bị cáo số tiền 35.000.000 đồng.
(Quyết định chuyển vật chứng số 48/QĐ-VKS ngày 21/04/2017 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân và giấy nộp tiền vào ngân sách nhà nước số 0005835 ngày 09/02/2017 của Kho bạc Nhà nước Bình Tân - Điểm giao dịch số 63)
- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.
- Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- Phòng PC53-CA TP.HCM;
- VKSND Q.Bình Tân;
- CA Q.Bình Tân;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ –Văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Minh Hoàng

